

## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KÊ ĐƠN THUỐC ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ TẠI BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN NĂM 2019

Dương Ngọc Nga, Bùi Thị Luyên\*, Dương Quốc Trường  
*Trường Đại học Y Dược - ĐH Thái Nguyên*

### TÓM TẮT

Kê đơn thuốc hợp lý là bước đầu tiên để đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý. Thông thường thế giới có hơn 50% thuốc được kê đơn, cấp phát, hoặc bán không hợp lý, trong khi có tới 50% bệnh nhân sử dụng thuốc không đúng cách. Mục đích của nghiên cứu là đánh giá hoạt động kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên. Một nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện nhằm đánh giá hoạt động kê đơn theo các chỉ số kê đơn của Tổ chức Y tế thế giới. 400 đơn thuốc đã được thu thập tại bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu cho thấy các thông tin về bệnh nhân như họ tên, tuổi, giới tính được ghi đầy đủ trong tất cả các đơn thuốc. Có 21,25% đơn thuốc viết tắt chẩn đoán. Tên thuốc, nồng độ, số lượng và đường dùng thuốc được ghi đầy đủ cho 100% số thuốc. Tổng số có 1314 thuốc được kê trong 400 đơn. Số thuốc trung bình trong một đơn là  $3,29 \pm 1,32$  thuốc. Tỷ lệ phần trăm thuốc được kê theo tên chung quốc tế và thuốc trong danh mục thuốc thiết yếu là 29,45% và 39,27%. Tỷ lệ đơn thuốc kê kháng sinh và thuốc tiêm lần lượt là 40,50% và 3,5%.

**Từ khóa:** *Kê đơn, ngoại trú, bệnh viện, chỉ số kê đơn*

*Ngày nhận bài: 26/9/2019; Ngày hoàn thiện: 15/01/2020; Ngày đăng: 20/01/2020*

## EVALUATION OF OUT-PATIENT PRESCRIPTIONS IN THAI NGUYEN CENTRAL HOSPITAL 2019

Duong Ngoc Nga, Bui Thi Luyen\*, Duong Quoc Truong  
*TNU- University of Medicine and Pharmacy*

### ABSTRACT

Rational prescribing is a primary step to ensure rational drug use. Often, worldwide more than 50% of all medicines are prescribed, dispensed, or sold inappropriately, while 50% of patients fail to take them correctly. The aim of this research was to evaluate out-patient drug-prescribing in Thai Nguyen Central Hospital. A cross-sectional descriptive study was conducted to evaluate the drug-prescribing patterns based on the World health Organization (WHO) prescribing indicators. 400 prescriptions were collected in Thai Nguyen Central Hospital. The study results showed that patient details like name, age and gender was written in all (100%) prescriptions. Diagnostic abbreviation were used in 21.25% prescriptions. Name, concentration, quantity, route of administration of drugs were mentioned in 100% of drugs. Total 1314 drugs were prescribed in 400 prescriptions. Average number of drug prescribed was  $3.29 \pm 1.32$ . The percentages of drugs prescribed by generic name and from the essential drugs list were 29.45% and 39.27%. The percentage of encounters which had antibiotics or injections in the prescription was 40.50% and 3.5%, respectively.

**Key words:** *Prescription, Out-patients, hospital, prescribing indicators*

*Received: 26/9/2019; Revised: 15/01/2020; Published: 20/01/2020*

\* Corresponding author. Email: builuyentn@gmail.com

**1. Đặt vấn đề**

Theo Tổ chức Y tế thế giới, thông thường trên thế giới có hơn 50% thuốc được kê đơn, cấp phát hoặc bán không hợp lý, trong khi có tới 50% bệnh nhân sử dụng thuốc không đúng cách [1], [2]. Tại Việt Nam, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả trong điều kiện nguồn thuốc cung ứng phong phú, đa dạng, nhiều chủng loại; tình trạng kháng thuốc gia tăng và khả năng chi trả có hạn của người dân là một thách thức lớn đối với các cơ sở khám, chữa bệnh hiện nay. Kê đơn thuốc hợp lý là bước đầu tiên rất quan trọng để đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả. Nhằm quản lý hoạt động kê đơn chặt chẽ và phù hợp hơn, Bộ Y tế đã ban hành thông tư số 52/2017/TT-BYT và thông tư 18/2018/TT-BYT về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú [3], [4].

Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên là bệnh viện có chức năng: Khám, chữa bệnh, phòng bệnh và phục hồi chức năng cho bệnh nhân, tham gia đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học, làm công tác chỉ đạo tuyến, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại để phục vụ sức khỏe nhân dân. Với mong muốn đánh giá tình hình thực hiện quy chế kê đơn ngoại trú và nâng cao chất lượng kê đơn, sử dụng thuốc tại bệnh viện chúng tôi tiến hành đề tài nghiên cứu với mục tiêu đánh giá hoạt động kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên năm 2019 theo các chỉ số kê đơn.

**2. Phương pháp nghiên cứu**

**Bảng 1.** Kết quả khảo sát việc thực hiện ghi thông tin bệnh nhân, người kê đơn

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Ghi họ tên bệnh nhân	400	100,00
2	Ghi giới tính bệnh nhân	400	100,00
3	Ghi tuổi bệnh nhân	400	100,00
4	Ghi đầy đủ địa chỉ bệnh nhân theo TT52	343	85,75
5	Ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân	400	100,00
6	Ghi đầy đủ thông tin người kê đơn	400	100,00
<b>Tổng số đơn</b>		<b>400</b>	<b>100,00</b>

Như vậy việc thực hiện ghi các nội dung thuộc phần hành chính của đơn thuốc là tương đối tốt. Tất cả các đơn ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân, thông tin người kê đơn. Tuy nhiên, một số đơn

Sử dụng phương pháp mô tả cắt ngang để đánh giá các đơn thuốc kê đơn điều trị ngoại trú tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên năm 2019 theo quy chế kê đơn và các chỉ số kê đơn của Tổ chức Y tế thế giới (WHO). Cỡ mẫu tính được theo công thức tính cỡ mẫu là 385 đơn thuốc. Số đơn thu thập và tiến hành nghiên cứu là 400 đơn. Thu thập số liệu theo mẫu hồ sơ thống nhất và xử lý số liệu theo các thuật toán thống kê y học thông thường.

Các chỉ tiêu nghiên cứu bao gồm:

- Thực hiện quy định ghi thông tin bệnh nhân, thông tin người kê đơn, ghi chẩn đoán và ghi thông tin về thuốc [3], [4].
- Các chỉ số kê đơn của WHO: Số thuốc trung bình trong 1 đơn thuốc, tỷ lệ thuốc kê theo tên chung quốc tế, tỷ lệ đơn thuốc có kháng sinh, tỷ lệ đơn thuốc kê thuốc tiêm, tỷ lệ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu [5], [6].

**3. Kết quả nghiên cứu**

**3.1. Kết quả khảo sát thực trạng thực hiện quy chế đơn thuốc ngoại trú tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên**

**3.1.1. Ghi thông tin bệnh nhân, người kê đơn:**

Phân tích việc ghi thông tin bệnh nhân và ghi thông tin về người kê đơn trong 400 đơn thuốc, kết quả khảo sát tỷ lệ đơn thuốc thực hiện đúng quy định ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân gồm họ tên, giới tính, tuổi, địa chỉ chính xác đến số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), quận (huyện), tỉnh (thành phố) và ghi đầy đủ thông tin người kê đơn bao gồm họ tên và chữ ký bác sỹ được trình bày ở bảng 1.

chưa thực hiện đúng quy định ghi địa chỉ bệnh nhân theo thông tư 52: ghi chính xác đến số nhà, đường phố, tổ dân phố hoặc thôn/ấp/bản mà chỉ ghi đến xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố.

### 3.1.2. Ghi chẩn đoán

Để đảm bảo bệnh nhân tuân thủ điều trị, các chẩn đoán trong đơn thuốc cần được viết đầy đủ, chính xác, không viết tắt hoặc ký hiệu. Qua nghiên cứu, số lượng và tỷ lệ các đơn thuốc có chẩn đoán viết tắt/ký hiệu như ở bảng 2.

**Bảng 2. Kết quả khảo sát việc ghi chẩn đoán**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đơn thuốc có chẩn đoán viết tắt/ ký hiệu	85	21,25
2	Chẩn đoán viết tắt/ký hiệu	103	16,48
3	<b>Tổng số đơn</b>	<b>400</b>	<b>100,00</b>
4	<b>Tổng số lượt chẩn đoán</b>	<b>625</b>	<b>100,00</b>

Trong số 400 đơn khảo sát, có 84 đơn chiếm 21,25% đơn có chẩn đoán viết tắt hoặc viết ký hiệu. 103 lượt chẩn đoán chiếm 16,48% viết tắt hoặc viết ký hiệu.

### 3.1.3. Ghi thông tin về thuốc

Theo quy định của Bộ Y tế, đơn thuốc phải được ghi tên thuốc theo tên chung quốc tế hoặc tên chung quốc tế + (tên thương mại) và ghi đầy đủ nồng độ, hàm lượng, số lượng thuốc kê đơn cho bệnh nhân. Phân tích việc ghi tên thuốc, nồng độ, hàm lượng của 1314 lượt thuốc được kê trong 400 đơn thuốc được kết quả như ở bảng 3.

**Bảng 3. Ghi tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, số lượng thuốc**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ghi tên thuốc theo thông tư 52	387	29,45
2	Ghi nồng độ/hàm lượng thuốc	1314	100,00
3	Ghi số lượng thuốc	1314	100,00
	<b>Tổng số lượt thuốc</b>	<b>1314</b>	<b>100,00</b>

Kết quả phân tích cho thấy 100% các thuốc được kê đều được ghi đầy đủ tên thuốc, nồng độ, hàm lượng và số lượng thuốc. Tuy nhiên, chỉ có 29,45% lượt thuốc ghi đúng tên thuốc theo thông tư 52 là ghi tên chung quốc tế hoặc tên chung quốc tế + (tên thương mại)

### 3.1.4. Ghi hướng dẫn sử dụng thuốc

Kết quả khảo sát việc thực hiện đúng quy định về ghi hướng dẫn sử dụng thuốc trong 400 đơn thuốc tại bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên bao gồm ghi đường dùng thuốc, ghi liều dùng một lần, ghi liều dùng một ngày, ghi thời điểm dùng và ghi đầy đủ hướng dẫn sử dụng thuốc được trình bày ở bảng 4.

**Bảng 4. Kết quả khảo sát ghi hướng dẫn sử dụng**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ghi đầy đủ hướng dẫn sử dụng	297	74,25
2	Ghi đường dùng	400	100
3	Ghi liều dùng một lần	325	81,25
4	Ghi liều dùng một ngày	379	94,75
5	Ghi thời điểm dùng	289	72,25
	<b>Tổng số đơn thuốc</b>	<b>400</b>	<b>100,00</b>

100% đơn thuốc có ghi đầy đủ đường dùng thuốc. Trong số 400 đơn thuốc chỉ có 297 đơn thuốc chiếm 74,25% ghi đầy đủ hướng dẫn sử dụng thuốc. Trong đó có 325 đơn chiếm 81,25% có ghi đầy đủ liều dùng một lần của tất cả các thuốc, 379 đơn chiếm 94,75% ghi liều dùng một ngày và 289 đơn chiếm 72,25% có đầy đủ thời điểm dùng thuốc của tất cả các thuốc được kê trong đơn.

### 3.2. Phân tích một số chỉ tiêu kê đơn thuốc ngoại trú

#### 3.2.1. Số thuốc kê trung bình trong một đơn

Qua nghiên cứu, chỉ tiêu số thuốc được kê trong đơn và số thuốc trung bình trong một đơn thuốc tại bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên được trình bày ở bảng 5.

**Bảng 5.** Số thuốc được kê trong đơn thuốc

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Đơn kê 1 thuốc	19	4,75
2	Đơn kê 2 thuốc	108	27,00
3	Đơn kê 3 thuốc	126	31,50
4	Đơn kê trên 4 thuốc	147	36,75
5	<b>Tổng số</b>	<b>400</b>	<b>100,00</b>
7	Số thuốc trung bình trong 1 đơn	3,29 (SD=1,32)	

Trong 400 đơn thuốc khảo sát, có 1314 lượt thuốc được kê, trung bình trong một đơn thuốc có 3,29 (SD =1,32) thuốc. Đơn thuốc có số thuốc ít nhất là 1 thuốc gồm 19 đơn chiếm 4,75%. Đơn kê 3 thuốc chiếm tỷ lệ cao nhất là 32,14%. Có hơn 30% số đơn kê từ 4 thuốc trở lên, con số báo động của WHO [6].

#### 3.2.2. Kê đơn thuốc theo tên chung quốc tế

Phân tích tên thuốc được kê trong đơn theo tên thương mại (tên biệt dược) và tên chung quốc tế được kết quả như thể hiện ở bảng 6.

**Bảng 6.** Tỷ lệ thuốc được kê theo tên chung quốc tế

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Thuốc kê theo tên chung quốc tế	387	29,45
2	Thuốc kê theo tên thương mại	927	70,55
3	Tổng số	1314	100,00

Số lượt thuốc kê theo tên chung quốc tế chỉ chiếm 29,45% so với khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới là 100%. Tỷ lệ thuốc được kê theo tên thương mại lớn liên quan đến vấn đề gia tăng chi phí điều trị không cần thiết, dễ gây nhầm lẫn và các vấn đề về tương đương sinh học [7]

#### 3.2.3. Kê đơn kháng sinh

Tỷ lệ phần trăm đơn thuốc có kê kháng sinh được trình bày ở bảng 7.

**Bảng 7.** Tỷ lệ phần trăm đơn thuốc có kê kháng sinh

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đơn thuốc có kê kháng sinh	162	40,50
2	Số lượt thuốc kháng sinh	208	15,82
3	<b>Tổng số đơn</b>	<b>400</b>	<b>100,00</b>
4	<b>Tổng số lượt thuốc</b>	<b>1314</b>	<b>100,00</b>

Trong 400 đơn thuốc khảo sát có 162 đơn thuốc có kê kháng sinh chiếm 40,50% cao hơn khuyến cáo của WHO (20-27%) [6].

#### 3.2.4. Kê đơn thuốc tiêm

Tiến hành phân tích cơ cấu các thuốc được kê đơn theo đường dùng cho thấy chỉ tiêu đơn thuốc có kê thuốc tiêm như thể hiện ở bảng 8.

**Bảng 8.** Tỷ lệ phần trăm đơn thuốc có kê thuốc tiêm

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đơn thuốc có kê thuốc tiêm	14	3,5
2	Số lượt thuốc tiêm	14	1,07
3	<b>Tổng số đơn khảo sát</b>	<b>400</b>	<b>100,00</b>
4	<b>Tổng số lượt thuốc</b>	<b>1314</b>	<b>100,00</b>

Đường dùng được khuyến cáo trong các trường hợp điều trị thông thường là đường uống do tính an toàn, đơn giản trong kỹ thuật điều trị, đặc biệt là ở bệnh viện tuyến dưới. Tuy nhiên trong một số trường hợp cần thiết vẫn cần đường tiêm, tiêm truyền và các đường dùng khác. Chỉ có 14 đơn thuốc kê đơn thuốc tiêm với số tỷ lệ nhỏ 3,5%

3.2.5. *Kê đơn thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu*

Kê đơn thuốc thiết yếu là một chỉ tiêu kê đơn quan trọng theo khuyến cáo của WHO. Chúng tôi nghiên cứu phân loại các thuốc được kê đơn theo danh mục thuốc thiết yếu ban hành theo thông tư 19/2018/TT-BYT bao gồm tên thuốc, đường dùng, dạng bào chế, nồng độ, hàm lượng thu được kết quả như ở bảng 9.

**Bảng 9.** Tỷ lệ thuốc trong danh mục thuốc thiết yếu

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Thuốc có trong DMTTY	516	39,27
2	Thuốc không có trong DMTTY	798	60,73

Trong 400 đơn thuốc khảo sát có 1314 lượt thuốc, trong đó có 516 lượt thuốc nằm trong Danh mục thuốc thiết yếu của Bộ Y tế chiếm 39,27%.

**4. Bàn luận**

**4.1. Thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc điều trị ngoại trú**

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc thực hiện ghi các nội dung thuộc phần hành chính của đơn thuốc theo quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú là tương đối tốt [3], [4]. Theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới thì một đơn thuốc đầy đủ bao gồm các nội dung sau : tên, địa chỉ người kê đơn, số điện thoại (nếu có), ngày tháng kê đơn, tên thuốc, hàm lượng, dạng dùng, tổng lượng dùng hướng dẫn sử dụng, cảnh báo, tên, địa chỉ, tuổi của bệnh nhân, chữ ký của người kê đơn [8]. Trong số 400 đơn khảo sát. Tất cả các đơn ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân như họ tên, tuổi, giới tính, địa chỉ, ghi đầy đủ thông tin người kê đơn bao gồm ngày tháng kê đơn, họ tên và chữ ký bác sỹ. Tuy nhiên phần thông tin về địa chỉ bệnh nhân theo quy định phải ghi chi tiết cụ thể nhưng chỉ có 85,75% số đơn thực hiện đúng.

Về việc ghi chẩn đoán, khảo sát 400 đơn thuốc với 625 lượt chẩn đoán, có 85 đơn thuốc còn ghi chẩn đoán viết tắt hoặc viết ký hiệu chiếm tỷ lệ 21,25%, có 103 lượt chẩn đoán viết tắt hoặc viết ký hiệu chiếm 16,48%. Các cụm từ hay viết tắt như: VPQ, RLCH, HA, CRNN... Tình trạng viết tắt chẩn đoán làm bệnh nhân và người nhà bệnh nhân không

biết chính xác mình bị bệnh gì, khiến cho bệnh nhân suy đoán sai bệnh, không yên tâm và không tuân thủ điều trị hoặc gây tâm trạng hoang mang, bức xúc cho người bệnh khi họ không được giải thích đầy đủ. Theo quy định kê đơn điều trị ngoại trú, đơn thuốc phải ghi tên thuốc, nồng độ/hàm lượng, số lượng của mỗi loại thuốc. Kết quả phân tích cho thấy tất cả các thuốc được kê đều được ghi đầy đủ tên thuốc, nồng độ, hàm lượng và số lượng thuốc. Tuy nhiên, chỉ có 23,52% lượt thuốc ghi đúng tên thuốc quy định là ghi tên chung quốc tế hoặc tên chung quốc tế + (tên thương mại) [3], [4].

Hướng dẫn sử dụng thuốc là căn cứ để bệnh nhân thực hiện y lệnh của bác sỹ, do đó hướng dẫn sử dụng thuốc cần phải chính xác, đầy đủ và dễ hiểu. Thông tư 52/2017/TT-BYT quy định kê đơn thuốc điều trị ngoại trú phải ghi rõ đường dùng, liều dùng, thời điểm dùng của mỗi loại thuốc. Kết quả nghiên cứu cho thấy tất cả các thuốc được ghi đầy đủ đường dùng tuy nhiên chỉ có 81,25% có ghi đầy đủ liều dùng, 72,25% đơn có đầy đủ thời điểm dùng thuốc, 94,75% ghi liều dùng một ngày của tất cả các thuốc được kê trong đơn. Việc ghi rõ thời điểm dùng có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị, hạn chế tương tác, tác dụng không mong muốn của thuốc.

#### 4.2. Đánh giá hoạt động kê đơn thuốc theo các chỉ số kê đơn

Để đảm bảo kê đơn hợp lý và an toàn, WHO khuyến cáo số thuốc trong một đơn là từ 1,4 đến 1,8 thuốc [6]. Trong 400 đơn thuốc khảo sát, có 1314 lượt thuốc được kê, trung bình trong một đơn thuốc có 3,29 (SD = 1,32) thuốc. Đơn kê 3 thuốc chiếm tỷ lệ cao nhất là 32,14%. Có hơn 30% số đơn kê từ 4 thuốc trở lên, con số báo động của WHO. Tỷ lệ phản ứng có hại tăng lên theo cấp số nhân khi kết hợp nhiều thuốc gây các tương tác bất lợi. Các thuốc sử dụng đồng thời có thể làm giảm tác dụng của nhau hoặc có thể làm tăng độc tính của nhau đối với cơ thể. Mặt khác kê nhiều thuốc trong đơn sẽ gây tổn hại kinh tế cho người bệnh hoặc gây lãng phí y tế không đáng có. Bên cạnh đó, với mục tiêu giảm chi phí điều trị, Bộ Y tế quy định ưu tiên lựa chọn thuốc generic hoặc thuốc mang tên chung quốc tế, hạn chế tên biệt dược hoặc nhà sản xuất cụ thể. Các thuốc generic giúp giảm bình quân 10% chi phí thuốc, tuy vậy mức độ giảm thường không đồng đều, một số thuốc có thể giảm tới 50% phụ thuộc vào số lượng nhà thầu tham gia đấu thầu thuốc và biên độ giá của các thuốc được lựa chọn thay thế. Kết quả nghiên cứu cho thấy các đơn thuốc chưa ưu tiên kê thuốc generic theo tên chung quốc tế chỉ đạt 29,45%. Vẫn còn một lượng lớn các thuốc được kê bằng tên thương mại, điều này không chỉ thực hiện chưa đúng quy định kê đơn thuốc ngoại trú mà còn có thể làm tăng chi phí điều trị cho bệnh nhân. Tỷ lệ các thuốc nằm trong danh mục thuốc thiết yếu cũng không cao với 39,27%. Thuốc thiết yếu là những thuốc cần thiết tối thiểu đáp ứng yêu cầu phòng và điều trị bệnh của đa số người dân trong cộng đồng. Các thuốc thiết yếu được lựa chọn phù hợp với chính sách, pháp luật về dược, thực tế sử dụng và khả năng bảo đảm cung ứng thuốc của Việt Nam. Danh mục thuốc thiết yếu tân dược được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm an toàn cho người sử

dụng, một số loại thuốc có thể bị loại bỏ khỏi danh mục nếu có những tác dụng có hại nghiêm trọng được phát hiện [9]. Theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới tỷ lệ thuốc kê đơn thuốc danh mục thuốc thiết yếu nên đạt 100% [5].

Sử dụng kháng sinh luôn là một vấn đề được quan tâm đặc biệt trong sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Trong số các đơn thuốc được khảo sát, đơn thuốc có sử dụng kháng sinh chiếm 40,50% cao hơn so với khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (20 – 27%) [6]. Với mô hình bệnh tật với tỷ lệ lớn các bệnh nhiễm trùng của Việt Nam nói chung và các bệnh viện nói riêng, việc sử dụng nhóm thuốc điều trị ký sinh trùng, chống nhiễm khuẩn là một nhu cầu điều trị cần thiết. Tuy nhiên việc sử dụng kháng sinh cần được kiểm soát chặt chẽ tránh nguy cơ lạm dụng kháng sinh và sự gia tăng tình trạng vi khuẩn kháng kháng sinh trong bệnh viện và trong cộng đồng.

Đường dùng được khuyến cáo trong các trường hợp điều trị thông thường là đường uống do tính an toàn, đơn giản trong kỹ thuật điều trị, đặc biệt là ở bệnh viện tuyến dưới. Tuy nhiên trong một số trường hợp cần thiết vẫn cần đường tiêm, tiêm truyền và các đường dùng khác. Theo kết quả nghiên cứu, tỷ lệ thuốc kê đơn đường tiêm chiếm một tỷ lệ nhỏ với 3,5% số đơn thuốc.

#### 5. Kết luận

Việc thực hiện quy định kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tương đối tốt: ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân, thông tin người kê đơn, tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, số lượng thuốc đạt 100%. Có 21,25% số đơn có chẩn đoán viết tắt hoặc viết ký hiệu. Ghi hướng dẫn đầy đủ tất cả các thuốc trong đơn đạt 74,25%. Trong đó 81,25% đơn có ghi đầy đủ liều dùng một lần của tất cả các thuốc, 94,75% đơn ghi liều dùng một ngày và 72,25% đơn có đầy đủ thời điểm dùng thuốc của tất cả các thuốc được kê trong đơn.

Số thuốc trung bình một đơn là 3,29 (SD = 1,32) thuốc. Trong đó tỷ lệ đơn thuốc kê

kháng sinh là 40,50%, tỷ lệ thuốc kê theo tên chung quốc tế còn thấp với 29,45%. Thuốc thiết yếu chưa được ưu tiên kê đơn với 39,27%. Đơn thuốc có kê thuốc tiêm chiếm tỷ lệ nhỏ 3,5%.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. World Health Organization Geneva, *Promoting Rational Use of Medicines: Core Components- WHO Policy Perspectives on Medicines*, No.005, September 2002.
- [2]. World Health Organization, *Chapter 8. Rational use of medicines, The World Medicines Situation*: Geneva: World Health Organization; 2004.
- [3]. Ministry of Health, *Circular providing for prescription of modern drugs and biologicals in outpatient treatment, No. 52/2017/TT-BYT*, 2017.
- [4]. Ministry of Health, *Circular Amending and supplementing a number of articles of Circular No. 52/2017/TT-BYT Providing for prescription of modern drugs and biologicals in outpatient treatment, No.18/2018/TT-BYT*, 2018.
- [5]. Ministry of Health, *Circular Providing for Prescribing organization and operation of The drug and treatment council in hospitals, No. 21/2013/TT-BYT*, 2013.
- [6]. WHO, "How to investigate drug use in health facilities: selected drug indicators, action program on essential drugs (DAP)", Geneva, 1993. [Online]. Available: <http://apps.who.int/medicinedocs/en/d/Js2289e/>. [Accessed Aug. 25, 2019]
- [7]. T. S. Summoro, G. K. Daka, K. Z. Zemba, and W. E. Wolka, "Evaluation of trends of drug-prescribing patterns based on WHO prescribing indicators at outpatient departments of four hospitals in southern Ethiopia," *Drug design, development, therapy*, 9, p. 4551, 2015.
- [8]. World Health Organization, *PGM de Vries, Guide to good prescribing: a practical manual*, 1995.
- [9]. Ministry of Health, *Circular Introducing list of essential medicines, No. 19/2018/TT-BYT*, 2018.